

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 14 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Cao Đức

2. Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn T – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Hoàng T.A; sinh năm 1990, tại TG; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã MT, huyện CB, tỉnh TG; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Hg và bà Lê Thị Cẩm H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 28/10/2011, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số: 312/2011/HSST).

- Ngày 27/3/2012, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù, về tội “Cướp tài sản” (theo Bản án số: 49/2012/HSST). Tổng hợp với hình phạt 01 năm 09 tháng tù của Bản án 312/2011/HSST, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 09 tháng tù. Bị cáo kháng cáo, ngày 25/6/2012, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức án 06 năm 09 tháng tù (theo Bản án số: 343/2012/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2017, đã thi hành xong các khoản

án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, bồi thường dân sự vào ngày 31/5/2013.

- Ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số: 220/2019/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/6/2022, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Nhân thân:

- Ngày 05/4/2006, Trưởng Công an xã Mỹ Tân, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 60.000 đồng về hành vi “Đánh người gây thương tích”. Đã nộp phạt ngày 10/10/2006.

- Ngày 26/10/2007, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số: 185/2007/HSST). Bị hại kháng cáo, ngày 18/3/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức án 02 năm tù (theo Bản án số: 130/2008/HSPT). Ngày 12/10/2008, chấp hành xong hình phạt tù. Về án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, do Tòa án có thẩm quyền chưa chuyển 02 bản án trên nên Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền chưa ra quyết định thi hành án chủ động.

- Ngày 10/12/2010, Trưởng Công an Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 27/01/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm, thời hạn 24 tháng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 23/7/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp Xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (quyết định số 51/QĐ-UB). Ngày 31/10/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8 ra Quyết định hủy quyết định nêu trên.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2022 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hoàng T.A là đối tượng nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/9/2022, T.A điều khiển xe gắn máy biển số 67B2-779.37 đi từ khu vực TS, xã BH, huyện BC, TP.HCM đến nhà số 232F/4 HP, Phường X, Quận Y gặp một người tên Nguyễn Thanh T và mua của người này 02 gói giấy (bên trong chứa ma túy loại Heroine) với giá 200.000 đồng (T.A đã đưa cho T 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Sau khi mua được ma túy, T.A cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe gắn máy biển số 67B2-779.37 đi về tìm nơi sử dụng.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, T.A điều khiển xe gắn máy trên đi đến trước số 211B/10 BD, Phường X, Quận Y thì bị Tổ tuần tra Công an Phường 8, Quận 8 yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, T.A dùng tay lấy 01 gói ma túy trong túi quần phía trước bên phải ném xuống đất ngay chỗ đang đứng thì bị Công an phát hiện thu giữ. Tiếp tục kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải mà T.A đang mặc 01 gói giấy bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy (T.A khai nhận tất cả là ma túy loại “Heroine” của T.A mua về để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của T.A 01 xe gắn máy biển số 67B2 - 779.37 và 01 điện thoại di động hiệu VSMART, màu xanh. Sau đó, Công an dẫn giải T.A và đưa toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an Phường 8, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, T.A khai nhận đã mua ma túy của Nguyễn Thanh T được 3 lần, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 21/9/2022, T.A điều khiển xe gắn máy biển số 67B2-779.37 đến gặp T và mua 02 gói giấy, mỗi gói giấy chứa 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng (T.A đã đưa cho T 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) tại trước nhà của T ở số 232F/4 HP, Phường X, Quận Y.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 22/9/2022, T.A điều khiển xe gắn máy biển số 67B2-779.37 đến trước nhà của T tại số 232F/4 HP, Phường X, Quận Y mua của T 02 gói giấy, mỗi gói giấy chứa 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng (T.A đã đưa cho T 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng).

- *Lần thứ ba:* Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 23/9/2022, T.A cũng mua của T 02 gói ma túy như đã nêu trên.

Cùng ngày 23/9/2022, Công an Phường 8, Quận 8 tiến hành đưa Đỗ Hoàng T.A đi chỉ điểm xác định nhà của Nguyễn Thanh T tại số 232F/4 HP, Phường X, Quận Y. Qua kiểm tra hành chính tại địa chỉ trên, Nguyễn Thanh T không có mặt tại nhà.

Tại Bản Kết luận giám định số 5511/KL-KTHS ngày 23/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 01: Bột màu trắng trong 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy), là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0561 gam loại Heroine;

- Gói 02: Bột màu trắng trong 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy), là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0684 gam loại Heroine.

Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng:

- 02 gói ma túy loại Heroine thu giữ của Đỗ Hoàng T.A;

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu VSMART, màu xanh có gắn sim số 0931408531 tạm giữ của Đỗ Hoàng T.A, qua điều tra xác định là tài sản cá nhân của T.A dùng để liên lạc cá nhân cho bạn bè và gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Xe gắn máy biển số 67B2 - 779.37 tạm giữ của Đỗ Hoàng T.A. Qua xác minh, biển số 67B2 - 779.37 do chị Nguyễn Thị Thảo Q đứng tên đăng ký. Đầu tháng 9/2022, chị Quyên đã bán lại chiếc xe này cho người đàn ông tên Tuấn (không rõ lai lịch) với số tiền 30.000.000

đồng. Khi bán xe chị Q và người đàn ông tên Tuấn không làm giấy tờ mua bán xe và thủ tục sang tên theo quy định. T.A khai nhận: Khoảng tháng 9/2022, T.A mua chiếc xe máy biển số 67B2 -779.37 của một người đàn ông (không rõ lai lịch) làm môi giới xe với số tiền là 4.000.000 đồng, tại quán cà phê (không rõ địa chỉ) trên đường NVL, xã BH, huyện BC. T.A và người đàn ông không làm hợp đồng mua bán xe bằng văn bản. Tại bản Kết luận giám định số 20583/KL-KTHS kết luận xe gắn máy gắn biển số 67B2 -779.37 có số khung, số máy bị mài mất số, không xác định được số nguyên thủy.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 16/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Hoàng T.A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Hoàng T.A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy thu giữ của bị cáo; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu VSMART tạm giữ của bị cáo và đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 67B2 -779.37 (số khung, số máy đã bị mài mòn không xác định được số nguyên thủy) theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 23/9/2022, tại trước số 211B/10 Ba Đình, Phường 8, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đỗ Hoàng T.A có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,124 gam, loại Heroine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bị kết án với tình tiết “*tái phạm nguy hiểm*”, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần

phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*”, đây là tình tiết định khung hình phạt của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[4] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...”

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Đỗ Hoàng T.A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Bị cáo có nhân thân xấu, ngoài những lần bị kết án chưa được xóa án tích, bị cáo còn nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và bị kết án phạt tù. Điều này cho thấy thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt, do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 5511/22 G1 G2, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] 01 điện thoại di động, hiệu VSMART màu xanh, tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[12] Xe gắn máy gắn biển số 67B2 -779.37 (số khung, số máy bị mài mất số, không xác định được số nguyên thủy). Qua xác minh, biển số xe 67B2 -779.37 do chị Nguyễn Thị Thảo Q đứng tên chủ sở hữu, chị Q xác định đã bán lại chiếc xe này cho người đàn ông tên Tuấn (không rõ lai lịch) nên không còn quyền lợi liên quan đến chiếc xe. Bị cáo T.A khai nhận: Bị cáo mua chiếc xe máy trên của một người đàn ông (không rõ lai lịch) không làm hợp đồng mua bán xe bằng văn bản; mặt khác, xe đã bị mài mòn mất số khung, số máy nên không có căn cứ xác định nguồn gốc xe. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Đối với đối tượng Nguyễn Thanh T là người bán ma túy cho bị cáo T.A, do T không có mặt tại địa phương nên ngày 20/10/2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã ra Quyết định truy tìm đối với Nguyễn Thanh T. Khi nào phát hiện sẽ điều tra xử lý theo quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng T.A 06 (sáu) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/9/2022.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ 5511/22 G1, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đỗ Hoàng T.A, Nguyễn Ngọc Tiền, hình dấu Công an Phường 8, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Thanh Điềm.

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ 5511/22 G2, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đỗ Hoàng T.A, Nguyễn Ngọc Tiền, hình dấu Công an Phường 8, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Thanh Điềm.

Trả lại bị cáo Đỗ Hoàng T.A: 01 điện thoại di động, hiệu VSMART, màu xanh có gắn sim số 0931408531 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy gắn biển số 67B2 -779.37 (số khung, số máy bị mài mất số, không xác định được số nguyên thủy). Nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/12/2022).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Hoàng T.A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc